

BỘ TÀI CHÍNH  
Số: 59-TC/TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 1992

## THÔNG TƯ

### *Hướng dẫn chứng từ hợp lệ kèm*

### *theo hàng hoá nhập khẩu lưu thông trên thị trường nội địa*

*Thi hành Chỉ thị số 1/TTg ngày 6-10-1992 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách nhằm chấn chỉnh quản lý các dịch vụ xuất nhập khẩu và lưu thông hàng hoá ở thị trường trong nước.*

*Căn cứ Luật thuế doanh thu, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hiện hành, Bộ Tài chính hướng dẫn chứng từ hợp lệ kèm theo hàng hoá nhập khẩu lưu thông trên thị trường nội địa như sau:*

## I. NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ CHỨNG TỪ HỢP LỆ ĐỐI VỚI HÀNG NHẬP KHẨU LƯU THÔNG TRÊN THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA.

Hàng hoá đã nhập khẩu đang lưu thông trong nội địa thuộc các thành phần kinh tế bao gồm hàng đang vận chuyển trên đường, hàng bày bán tại cửa hàng, cửa hiệu, hàng nhập kho, hàng cất giữ trong nhà ở đều phải lưu giữ chứng từ hợp lệ chứng minh đã được cơ quan quản lý cửa khẩu kiểm soát và thu thuế nhập khẩu theo quy định. Cụ thể là:

- Đối với các tổ chức và cá nhân trực tiếp nhập khẩu vận chuyển hàng hoá vào nội địa:
  - Nếu là hàng hoá nhập khẩu chính ngạch thì phải có tờ khai hải quan (bản chính) ghi rõ số lượng, chủng loại hàng hoá nhập khẩu. Hàng nhập về phải nhập kho và ghi chép phản ánh trên sổ sách kế toán theo đúng Pháp lệnh Kế toán thống kê.
  - Nếu là hàng hoá nhập khẩu tiểu ngạch thì phải có tờ khai hàng nhập khẩu tiểu ngạch và biên lai nộp thuế nhập khẩu tiểu ngạch.
  - Hàng hoá của cán bộ công nhân viên đi công tác, lao động, học tập ở nước ngoài mang về nếu trong định lượng không phải nộp thuế nhập khẩu, nhưng để phân biệt với hàng hoá các tổ

chức và cá nhân nhập khẩu thuộc đối tượng phải nộp thuế, cán bộ công nhân viên nhập khẩu cần lưu giữ tờ khai hải quan hoặc giấy tờ liên quan (hộ chiếu, giấy thu hồi hộ chiếu...) và xuất trình với cơ quan kiểm soát khi được yêu cầu, để tránh sự nhầm lẫn.

2. Các tổ chức và cá nhân mua lại hàng nhập khẩu phải lưu giữ các chứng từ (bản chính) sau:

- Nếu mua hàng nhập khẩu tiểu ngạch tại các tỉnh biên giới thì phải yêu cầu người bán xuất hoá đơn bán hàng (loại hoá đơn Bộ Tài chính phát hành) kèm theo biên lai đã nộp thuế nhập khẩu tiểu ngạch, để người mua làm chứng từ lưu giữ khi vận chuyển hoặc bày bán, nhập kho... Nếu mua số hàng nhỏ, lẻ về tiêu dùng thì không cần có biên lai nộp thuế kèm theo.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người nhập khẩu tiểu ngạch khi tiêu thụ hàng hoá, đối với một lô hàng nhập khẩu lớn, chủ hàng có thể yêu cầu cơ quan thu thuế cấp thành nhiều biên lai cho từng lô hàng nhập khẩu chia nhỏ (tổng số thuế ghi trên các biên lai bằng tổng số thuế phải nộp của lô hàng đó) để thuận tiện cho người nhập khẩu tiểu ngạch giao cho người mua hàng lô nhỏ.

- Nếu mua lại hàng của các xí nghiệp quốc doanh có giấy phép nhập khẩu chính ngạch tại các tỉnh biên giới, chỉ cần có hoá đơn bán hàng của bên bán xuất cho.

- Nếu mua lại xe ô tô, xe gắn máy thì ngoài những giấy tờ như quy định trên, còn phải kèm theo cả giấy hoàn thành thủ tục hải quan.

Hàng nhập khẩu của các tổ chức và cá nhân kinh doanh tại các tỉnh trong nội địa thì người mua phải yêu cầu người bán xuất hoá đơn bán hàng do Bộ Tài chính quy định tại Quyết định số 54-TC/TCT ngày 29-2-1991.

- Các xí nghiệp quốc doanh mua hàng nhập khẩu phải ghi chép, phản ánh trên sổ sách kế toán theo đúng quy định của Pháp lệnh Kế toán thống kê, khi xuất hàng bày bán tại các cửa hàng, cửa hiệu phải làm phiếu xuất kho và phải có sổ theo dõi bán hàng tại cửa hàng, cửa hiệu, tránh để nhân viên bán hàng lợi dụng đưa hàng trốn lậu thuế vào bày bán.

- Các cơ sở kinh tế ngoài quốc doanh kinh doanh buôn bán chuyên hoặc kinh doanh cố định đi mua, bán hàng nhập khẩu ngoài những chứng từ quy định tại điểm 1, điểm 2 nêu trên, phải phản ánh trên sổ sách mua hàng theo đúng số lượng và giá trị thực mua, thực bán. Ngoài ra nếu là hộ kinh doanh lớn còn phải mở và giữ sổ sách kế toán, lập hoá đơn chứng từ mua bán hàng hoá theo đúng quy định của chế độ kế toán, phải kê khai nộp thuế doanh thu, thuế lợi tức

theo đúng quy định của luật thuế. Các đơn vị và cá nhân kinh doanh hàng xuất nhập khẩu mà không thực hiện được chế độ sổ sách kế toán thì phải phạt hoặc buộc phải đình chỉ kinh doanh.

3. Đối với hàng hoá nhập khẩu, cơ sở kinh doanh vận chuyển từ kho này sang kho khác trong cùng một đơn vị thì phải có lệnh điều động hàng hoá đối với lô hàng vận chuyển nội bộ và phiếu xuất kho hợp lệ kèm theo.

4. Hiện tại, những tổ chức và cá nhân đang kinh doanh những mặt hàng trong diện tạm ngừng nhập thì phải đăng ký và chịu sự giám sát của cơ quan thuế cho đến khi bán hết số hàng đó. Thời hạn đăng ký chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày Bộ Thương mại có thông tư hướng dẫn cụ thể danh mục những mặt hàng tạm ngừng nhập khẩu. Sau thời gian đó tổ chức, cá nhân nào còn kinh doanh những mặt hàng tạm ngừng nhập khẩu mà không đăng ký sẽ bị xử lý theo quy định tại điểm 1, mục II của Thông tư này.

Việc kiểm kê kiểm soát chỉ tập trung vào những mặt hàng sau: xe đạp và phụ tùng, quạt điện, bóng điện, hàng điện tử dân dụng; vải, giấy, bơm thuốc trừ sâu, kính xây dựng, ác quy, bia. Khi tổ chức và cá nhân đến đăng ký cơ quan thuế phải tiến hành kiểm kê, kiểm tra chứng từ hợp lệ kèm theo và yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh mở sổ theo dõi. Đối với những lô hàng không đủ chứng từ hợp lệ như quy định tại điểm 1, 2, 3 nêu trên thì truy thu thuế nhập khẩu và cho bán hết, nếu còn mua thêm hàng tạm ngừng nhập khẩu để bán thì xử lý tịch thu, coi như là hàng cấm nhập.

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã mua những mặt hàng tạm ngừng nhập khẩu về để tiêu dùng, nay không sử dụng nữa đem bán ra thị trường thì phải bán tự do, không phải đăng ký với cơ quan thuế và không bị xử lý như quy định tại mục II của Thông tư này.

## II. VIỆC KIỂM TRA, KIỂM SOÁT VÀ GIẢI QUYẾT VỀ THUẾ

Cơ quan thuế, cơ quan thương nghiệp, cơ quan quản lý thị trường, công an được quyền kiểm tra và yêu cầu các tổ chức và cá nhân kinh doanh hàng nhập khẩu ở trong nội địa phải xuất trình các giấy tờ liên quan đến việc mua, bán, nhập, xuất hàng nhập khẩu. Các cơ quan thuế, quản lý thị trường hoặc tổ chức liên ngành phải dùng biện pháp nghiệp vụ điều tra của mình để tổ chức kiểm tra tận gốc, nơi hàng đi, nơi hàng đến hoặc tại trạm kiểm soát mà Nhà nước cho phép thành lập. Nghiêm cấm việc lập trạm trên đường lưu thông hàng hoá, cản trở việc